



**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **14371**/CHQ-NVTHQ

Hà Nội, ngày **24** tháng **03** năm **2026**

V/v hướng dẫn xác định trị giá hải
quan đối với chi phí nghiên cứu
phát triển sản phẩm

Kính gửi: Công ty TNHH Electrolux Việt Nam.
(Địa chỉ: tầng 15, Tòa nhà Geleximco, số 36 Hoàng Cầu,
phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội).

Cục Hải quan nhận được công văn số ngày 23/1/2026 của Công ty TNHH Electrolux Việt Nam về việc đề nghị hướng dẫn xác định trị giá hải quan đối với chi phí nghiên cứu phát triển sản phẩm. Về vấn đề này, Cục Hải quan có ý kiến như sau:

- Căn cứ quy định tại Điều 3 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Thông tư 60/2019/TT-BTC ngày 30/8/2019 của Bộ Tài chính về trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thì: Người khai hải quan tự kê khai, tự xác định trị giá hải quan theo các nguyên tắc và phương pháp xác định trị giá hải quan quy định tại Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/06/2014, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính trung thực của các nội dung kê khai và kết quả tự xác định trị giá hải quan.

- Căn cứ Điều 5 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 60/2019/TT-BTC ngày 30/8/2019 của Bộ Tài chính thì trị giá hải quan của hàng hóa nhập khẩu là giá thực tế phải trả tính đến cửa khẩu nhập đầu tiên.

- Căn cứ Điều 6 Thông tư số 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Thông tư số 60/2019/TT-BTC ngày 30/8/2019 của Bộ Tài chính quy định phương pháp trị giá giao dịch của hàng hóa nhập khẩu thì trị giá hải quan của hàng hóa nhập khẩu được xác định theo phương pháp này là trị giá giao dịch, là giá thực tế mà người mua đã thanh toán hay sẽ phải thanh toán cho người bán để mua và nhập khẩu hàng hóa sau khi đã được điều chỉnh theo quy định tại Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Thông tư này.

- Căn cứ Điều 13 Thông tư 39/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định:

“ Điều 13. Các khoản điều chỉnh cộng

1. Chỉ điều chỉnh cộng nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- a) Do người mua thanh toán và chưa được tính trong trị giá thực tế đã thanh toán hay sẽ phải thanh toán;
- b) Phải liên quan đến hàng hóa nhập khẩu;
- c) Có số liệu khách quan, định lượng được, phù hợp với các chứng từ có liên quan.

Trường hợp lô hàng nhập khẩu có các khoản điều chỉnh cộng nhưng không có các số liệu khách quan, định lượng được để xác định trị giá hải quan thì không xác định theo phương pháp trị giá giao dịch và phải chuyển sang phương pháp tiếp theo.

2. Các khoản điều chỉnh cộng:

...

d) Khoản trợ giúp: Trị giá của hàng hóa, dịch vụ do người mua cung cấp miễn phí hoặc giảm giá, được chuyển trực tiếp hoặc gián tiếp cho người sản xuất hoặc người bán hàng, để sản xuất và bán hàng hóa xuất khẩu đến Việt Nam.

d.1) Các khoản trợ giúp bao gồm:

...

d.1.4) Bản vẽ thiết kế, bản vẽ kỹ thuật, thiết kế mỹ thuật, kế hoạch triển khai, thiết kế thi công, thiết kế mẫu, sơ đồ, phác thảo và các sản phẩm dịch vụ tương tự được làm ra ở nước ngoài và cần thiết cho quá trình sản xuất hàng hóa nhập khẩu.

d.2) Xác định trị giá của khoản trợ giúp:

d.2.1) Nếu hàng hóa, dịch vụ trợ giúp được mua của một người không có quan hệ đặc biệt để cung cấp cho người bán thì trị giá của khoản trợ giúp là giá mua hàng hóa, dịch vụ trợ giúp đó;

...

d.3) Phân bổ trị giá khoản trợ giúp cho hàng hóa nhập khẩu.

... ”

Như vậy, căn cứ các quy định nêu trên thì khoản chi phí nghiên cứu - phát triển sản phẩm (ví dụ: bản vẽ thiết kế, bản vẽ kỹ thuật, kết quả nghiên cứu ... phục vụ trực tiếp cho việc sản xuất hàng hóa nhập khẩu tại nước ngoài) do Công ty chi trả cho bên thứ ba thì được xác định là khoản trợ giúp được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 13 Thông tư 39/2015/TT-BTC. Trường hợp khoản chi phí nghiên cứu này đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 13 Thông tư 39/2015/TT-BTC (do người mua thanh toán, chưa tính vào trong giá thực tế đã thanh toán hay sẽ phải thanh toán, có liên quan trực tiếp đến hàng hóa nhập khẩu và có đủ số liệu định lượng được) thì phải điều chỉnh cộng vào trị giá hải quan của hàng hóa nhập khẩu. Người khai hải quan tự kê khai và phân bổ các khoản

trợ giúp cho hàng hóa nhập khẩu theo nguyên tắc và phương pháp được quy định tại điểm d.3 Khoản 2 Điều 13 Thông tư 39/2015/TT-BTC.

Đề nghị Công ty căn cứ vào quy định nêu trên và hồ sơ thực tế nhập khẩu để thực hiện khai báo và tính thuế (nếu có) theo đúng quy định. Trường hợp có vướng mắc thì liên hệ trực tiếp với cơ quan hải quan nơi đăng ký tờ khai để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Hải quan thông báo để Công ty được biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Nguyễn Thành Hưng (đề b/c);
- Lưu: VT, NVTHQ (03b). 

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN NGHIỆP VỤ THUẾ HQ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Đào Thu Hương